

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHÙ NINH
TỈNH PHÚ THỌ**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 57/2020/HSST
Ngày 29 tháng 12 năm 2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÙ NINH, TỈNH PHÚ THỌ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phùng Thị Thu Hường

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Kim Hoa

Bà Nguyễn Thị Hoa

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Phú - Thư ký tòa án Tòa án nhân dân huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Duy Hưng- Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 12 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 54/2020/TLST-HS ngày 13 tháng 11 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 57/2020/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 12 năm 2020 đối với:

Bị cáo: Đào Hà V, sinh năm 1988; nơi sinh: Phú Thọ; nơi cư trú: Khu 6, xã N, huyện P, tỉnh Phú Thọ; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đào Xuân K và con bà Hà Thị Kim D; vợ: Nguyễn Thị Anh N1; con: 01 con sinh năm 2017; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ từ ngày 15/9/2020 đến ngày 21/9/2020 chuyển tạm giam; hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam công an tỉnh Phú Thọ; có mặt.

Bị hại:

1. Chị Đặng Thị N2, sinh năm 1994; nơi cư trú: Xóm 1, thôn L, xã V, huyện B, tỉnh Hà Giang (đã chết);

Những người đại diện theo pháp luật của chị N2:

- Ông Đặng Trung K, sinh năm 1964 và bà Nông Thị N3, sinh năm 1962; cùng trú tại: Thôn Đ, xã Y, huyện H, tỉnh Tuyên Quang (Bố mẹ đẻ chị N2);

- Anh Mông Văn P1, sinh năm 1991; trú tại: Thôn L, xã V, huyện B, tỉnh Hà Giang (chồng chị N2).

Các đại diện hợp pháp của chị N2 thông nhất ủy quyền toàn bộ cho anh tham P1 gia tố tụng. Anh P1 có đơn xin xét xử vắng mặt.

2. Chị Lò Thị H1, sinh năm 1991; trú tại: Thôn B1, xã B2, huyện X, tỉnh Lào Cai (đã chết);

Những người đại diện theo pháp luật của chị H1:

- Bà Đồng Thị L1, sinh năm 1950; trú tại: B2, xã S, thị xã L1, tỉnh Yên Bái (mẹ đẻ chị H1, bố đẻ đã chết trước chị H1);

- Anh Hoàng Văn M, sinh năm 1991; trú tại: B3, xã Q, huyện X, tỉnh Lào Cai (chồng chị H1);

Các đại diện theo pháp luật của chị H1 thông nhất ủy quyền toàn bộ cho anh M tham gia tố tụng. Anh M có đơn xin xét xử vắng mặt.

3. Chị Hoàng Thị H2, sinh năm 1995; nơi cư trú: Thôn D 2, xã T, huyện V, tỉnh Lào Cai (đã chết);

Những người đại diện theo pháp luật của chị H2:

- Ông Hoàng Văn S1, sinh năm 1968 và bà Lý Thị N3, sinh năm 1971; trú tại: T1, xã T, huyện V, tỉnh Lào Cai (bố, mẹ đẻ chị H2).

Các đại diện hợp pháp của chị H2 thông nhất ủy quyền toàn bộ cho bà N3 tham gia tố tụng. Bà N3 có đơn xin xét xử vắng mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Chị Nguyễn Thị Anh N4, sinh năm 1990; trú tại: Khu 6, xã P1, huyện P, tỉnh Phú Thọ, có mặt.

2. Chị Lý Thị C1, sinh năm 1990; trú tại: T2, xã Y1, huyện Y2, tỉnh Tuyên Quang, có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ 30 phút ngày 14/9/2020, Đào Hà V điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 30A - 868.16, nhãn hiệu TOYOTA, số loại INNOVA G, màu sơn bạc chở 03 người bạn là anh Nguyễn Tấn D, sinh năm 1989; trú tại: Khu 2B, xã P1, huyện P, tỉnh Phú Thọ; anh Phạm Xuân N4, sinh năm 1992 và anh Nguyễn Huy C1, sinh năm 1988; cùng trú tại: Khu G, thị trấn C, huyện P, tỉnh Phú Thọ đi từ khu vực ngã tư vòng xuyên B thuộc thị trấn C, huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ đến quán karaoke Đ thuộc khu 7, xã K1, thành phố V1, tỉnh Phú Thọ để hát karaoke và uống bia. Tại quán karaoke, V có uống một vài cốc bia. Đến khoảng gần 01 giờ 00 phút ngày

15/9/2020, V ra về trước còn anh D, anh N4 và anh C1 ở lại quán. V một mình điều khiển xe ô tô BKS 30A - 868.16 đi từ quán karaoke Đ ra đường Quốc lộ 2 hướng thành phố V1 đi huyện P để về nhà.

Khi điều khiển xe ô tô đi đến đoạn Km 69+800, đường quốc lộ 2, thuộc khu 4, xã Phù Ninh, huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ, V đã lấn sang toàn bộ phần đường bên trái (theo chiều đi của V), đâm vào đầu xe mô tô biển kiểm soát 22Y1 - 172.00, nhãn hiệu HONDA, số loại VISION, màu sơn đỏ, đen do chị Đặng Thị N2 điều khiển, chở sau là chị Hoàng Thị H2 và chị Lò Thị H3 (chị N2, chị H2 đội mũ bảo hiểm; chị H2 không đội mũ bảo hiểm), làm người ngồi trên xe mô tô bị văng lên nắp ca pô và kính chắn gió phía trước của xe ô tô rồi ngã xuống đường. Xe mô tô bị xe ô tô kéo rê một đoạn. Sau đó, V tiếp tục điều khiển xe ô tô bỏ chạy đến đoạn đường thuộc khu Đ1, thị trấn C, huyện P, tỉnh Phú Thọ thì dừng lại. V xuống xe đón taxi đi quay lại hiện trường vụ tai nạn giao thông nhưng do hoảng sợ nên V đã đi taxi về quê tại xã V2, huyện H4, tỉnh Phú Thọ. Sau khi nhận được tin cả 03 người điều khiển xe mô tô đã chết tại chỗ, đến khoảng 12 giờ 00 phút cùng ngày V đến Công an huyện Phù Ninh để đầu thú, giao nộp 01 giấy phép lái xe ô tô hạng B2 và 01 giấy chứng minh nhân dân của mình.

Hậu quả: Tại các Bản kết luận giám định pháp y tử thi số 294, 295, 296/PC09-PY của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ đều thể hiện nguyên nhân chết của chị Đặng Thị N2, chị Hoàng Thị H1, chị Lò Thị H1 là do đa chấn thương, chấn thương sọ não (vỡ xương hộp sọ, chảy máu nội sọ). Tại kết luận định giá tài sản đối với thiệt hại của xe mô tô biển kiểm soát 22Y1 - 172.00, nhãn hiệu HONDA, số loại VISION do chị N2 điều khiển, Hội đồng định giá xác định tổng thiệt hại là 15.000.000đ (Mười lăm triệu đồng). Đối với thiệt hại của xe ô tô, V từ chối giám định.

Kết quả khám nghiệm hiện trường thể hiện: Đoạn đường xảy ra vụ tai nạn giao thông thuộc đoạn Km 69+800, Quốc lộ 2, thuộc khu 4, xã P, huyện P, tỉnh Phú Thọ. Đường được trải nhựa, tương đối bằng phẳng. Lấy hướng từ thành phố V1 đi huyện Đ1 làm chiều hướng khám nghiệm. Đoạn đường này bề mặt trải áp phan rộng 12,82m, mặt đường phân chia 02 chiều xe chạy bằng sơn vệt đơn đứt đoạn màu vàng, mép đường 02 bên được sơn nét liền màu trắng, phần đường xe chạy rộng 12m10; đường vòng về bên phải, tầm nhìn bị che khuất, đường lên dốc, độ dốc khoảng 15 độ theo chiều đi của V. Lấy mép trong vạch kẻ sơn liền màu trắng xác định phần đường xe chạy bên trái trên mặt đường nhựa làm mép chuẩn. Lấy góc cạnh ngoài cùng bên phải theo hướng từ đường nhìn vào chân cột mốc Km69+800 đường Quốc lộ II phía bên phải đường làm điểm mốc.

Trên toàn bộ phần đường bên phải (hướng xe mô tô của chị N2 điều khiển) thể hiện nhiều vết cày mặt đường, cụ thể:

- 01 vết cày mặt đường, vết dài 0m28, rộng 0m10, sâu 0,4cm. Vết có chiều hướng V1 đi Đ01. Điểm đầu bên trái của vết cách mép chuẩn 1m98, cách điểm mốc

27m40 và cách hình chiếu tâm đầu trục bánh sau bên trái xe mô tô không gắn biển số ở đuôi là 54m90. Điểm cuối bên trái của vết cách mép chuẩn 1m97.

- 01 vết cày mặt đường, vết dài 0m25, rộng 0,5cm, sâu 0,2cm. Vết có chiều hướng V1 đi Đ1. Điểm đầu của vết cách mép chuẩn là 2m39 và cách điểm đầu bên trái vết số 1 là 0m42. Điểm cuối của vết cách mép chuẩn 2m39.

- 01 vết cày mặt đường, vết dài 1m33, rộng 0,2cm, sâu 0,1cm. Vết có chiều hướng V1 đi Đ1. Điểm đầu vết cách mép chuẩn 1m70 và cách điểm cuối vết số 3 là 24m03. Điểm cuối vết cách mép chuẩn 1m61.

- 01 vết cày đứt quãng mặt đường, vết dài 11m10, rộng 0,4cm, sâu 0,3cm. Vết có chiều hướng V1 đi Đ1. Điểm đầu vết cách điểm đầu vết số 7 là 1m33 và cách mép chuẩn 0m60. Điểm cuối của vết cách mép chuẩn 0m74.

- 01 vết cày đứt quãng mặt đường, vết dài 10m38, rộng 3cm, sâu 0,3cm. Điểm đầu vết cách mép chuẩn là 0m44 và cách điểm đầu vết số 8 là 0m47. Điểm cuối vết cách mép chuẩn là 0m90.

- 01 vết cày trên mặt đường, vết dài 0m60, rộng 0,3cm, sâu 0,2cm. Vết có chiều hướng V1 đi Đ1. Điểm đầu của vết cách mép chuẩn 0m13 và cách điểm cuối vết 9 là 1m17. Điểm cuối của vết trùng với mép chuẩn.

- 01 vết trượt mặt đường màu đen, vết có hình cung, dây cung dài 24m34. Đỉnh cung cách dây cung là 0m80, vết rộng 0m27. Vết có chiều hướng V1 đi Đ1 kéo dài từ rãnh thoát nước trái ra mặt đường nhựa. Điểm đầu bên phải của vết cách mép chuẩn là 1m03 và cách điểm đầu vết số 12 là 12m32. Điểm cuối bên phải của vết cách mép chuẩn là 1m30.

Kết quả khám nghiệm phương tiện thể hiện:

- Đối với xe ô tô BKS 30A - 868.16, nhãn hiệu TOYOTA, số loại INNOVA G, màu sơn bạc: Ốp nhựa chắn bảo hiểm phía trước đầu xe bị đẩy ấn từ trước về sau móp méo, biến dạng. Trên bề mặt ốp nhựa có vết quệt trượt bám dính chất màu đen, màu vàng, vùng bám dính quệt trượt có diện 1,0m x 0,45m, điểm thấp nhất của vùng cách mặt đất 0,32m, điểm gần nhất của vùng cách mép ngoài cùng ốp nhựa bảo hiểm bên phải đầu xe là 0,84m. Thanh kim loại phía trước đầu xe bị đẩy ấn từ trước về sau bị móp méo, biến dạng, chỗ đẩy ấn lõm sâu nhất là 5cm, chỗ lõm sâu nhất cách mép ngoài cùng ốp nhựa bảo hiểm phía trước đầu xe bên phải là 1,32m. Giàn nóng điều hoà phía trước đầu xe bị đẩy ấn từ trước về sau bị móp méo, biến dạng, chỗ đẩy ấn sâu nhất là 10cm. Đèn gầm bên phải, bên trái phía trước đầu xe bị nứt vỡ bung khỏi vị trí ban đầu. Đèn chiếu sáng phía trước đầu xe bên trái bị vỡ hư hỏng toàn bộ. Nắp ca pô phía trước đầu xe bị đẩy ấn từ trước về sau, từ dưới lên trên bị móp méo, biến dạng, xô lệch khỏi vị trí ban đầu, hờ dây dẫn thiết bị bên trong. Kính chắn gió phía trước đầu xe bị nứt vỡ hư hỏng toàn bộ. Tại góc bên trái của tai xe có vết chà xát, bong tróc sơn, vết có diện 34cm x 20cm, điểm thấp nhất cách mặt đất là 65cm. Gương chiếu hậu bên trái bung khỏi vị trí ban đầu. Tại mặt ngoài cánh cửa người điều khiển phía bên trái, dưới vị trí gương chiếu hậu bên trái có bám dính chất màu nâu đỏ đã khô, vết có diện rộng 50cm x 15cm, điểm thấp nhất cách mặt đất 91cm. Tại mặt ngoài phía sau cánh cửa phía trước bên trái có vết chà xát bong tróc

son, vết có diện 20cm x 3cm, điểm thấp nhất của vết cách mặt đất 83cm. Lốp xe phía trước bên trái bị rách, hư hỏng toàn bộ không còn hơi. Lốp xe phía sau bên trái bị rách, hư hỏng toàn bộ không còn hơi. Túi khí tại vị trí tay lái người điều khiển bên trái và vị trí ốp nhựa phía trước của người ngồi hàng ghế phía trước trong xe bị nổ bung khỏi vị trí ban đầu. Phần ốp nhựa của mặt đồng hồ, vị trí điều khiển điều hoà, màn hình trong xe bị nứt vỡ bung khỏi vị trí ban đầu.

- Đối với xe mô tô biển kiểm soát 22Y1 - 172.00: Toàn bộ phần ốp nhựa trên xe, đèn xe bung khỏi vị trí ban đầu, bị nứt vỡ chỉ còn lại khung xe. Phần tay nắm điều khiển, trục tay nắm điều khiển càn xe phía trước bị đẩy ấn từ trước về sau bị móp méo, biến dạng. Lốp xe phía trước rách không còn hơi, vành xe, phanh đĩa bị gãy móp méo, biến dạng. Tại mặt ngoài lồng máy bên phải bị vỡ, vùng bị vỡ có diện 10cm x 6cm, điểm thấp nhất cách mặt đất 9cm. Phần nhựa đuôi xe và biển số bị gãy bung khỏi vị trí ban đầu. Yên xe bị bung khỏi vị trí ban đầu, phần ốp nhựa phía dưới bị vỡ. Toàn bộ khung xe bị đẩy ấn từ trước về sau bị móp méo, biến dạng.

Về nguyên nhân xảy ra tai nạn, Việt khai nhận: Quá trình lái xe từ quán Karaoke về nhà, do suy nghĩ việc vay nợ tiền và trước đó có uống bia tại quán karaoke nên V lái xe không tập trung, đã điều khiển xe ô tô BKS 30A - 868.16 lấn sang phần đường bên trái theo chiều đi của mình. Lúc này, Việt quan sát thấy phía trước cách khoảng 10m có xe mô tô do chị N2 điều khiển đang đi bên phải theo chiều đi ngược lại, do khoảng cách gần không kịp xử lý được nên xe ô tô do Việt điều khiển đã đâm vào xe mô tô dẫn đến tai nạn.

Quá trình điều tra đã làm rõ: Khi điều khiển xe ô tô BKS 30A - 868.16, Việt có giấy phép lái xe hạng B2 do Sở giao thông vận tải Phú Thọ cấp ngày 24/08/2015; khi điều khiển xe mô tô BKS 22Y-172.00, chị N2 chưa được cấp giấy phép lái xe.

Kết quả kiểm tra nồng độ cồn trong cơ thể của V là 0.000 miligam/1 lít khí thở và kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ thể hiện trong mẫu máu của Đào Hà V gửi giám định không có cồn (Ethanol). Các kết quả giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ đều thể hiện trong mẫu máu của các tử thi Đặng Thị N2, Hoàng Thị H3, Lò Thị H2 gửi giám định không có cồn (Ethanol) và không tìm thấy các chất ma túy.

Chiếc xe ô tô BKS 30A - 868.1601 là của V mua lại của anh Nguyễn Văn K1 nhưng chưa làm thủ tục sang tên, chị Nguyễn Thị Anh N5 (vợ của V) đã tự nguyện giao nộp cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phù Ninh 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô đứng tên chủ xe Nguyễn Văn K1; 01 giấy chứng nhận kiểm định; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm tự nguyện xe cơ giới và 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc TNDS. Đối với chiếc xe mô tô biển kiểm soát 22Y1 - 172.00 do chị N2 điều khiển là của chị Lý Thị C3; chị N2 tự ý lấy xe của chị C3, không được sự đồng ý của chị C3.

Về trách nhiệm dân sự: V cùng gia đình đã tự nguyện bồi thường cho gia đình các nạn nhân Đặng Thị N2, Lò Thị H2, Hoàng Thị H3 mỗi gia đình số tiền

250.000.000đ (tổng số 750.000.000đ); bồi thường cho chị Lý Thị C3 số tiền 20.000.000 đồng. Gia đình các nạn nhân và chị C3 đã nhận đủ tiền và không có yêu cầu đề nghị gì khác về việc bồi thường và đều có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Cáo trạng số 55/CT-VKSPN ngày 12/11/2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ đã truy tố bị cáo Đào Hà V về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 3 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa,

Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội, không có ý kiến gì về phần bồi thường dân sự cho gia đình các bị hại. Chị Nguyễn Thị Anh N5 thừa nhận toàn bộ số tiền bồi thường cho các bị hại là tiền của vợ chồng và chị đi vay mượn thêm, chị không đề nghị bị cáo phải thanh toán.

Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Đào Hà V phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Căn cứ điểm a khoản 3 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 54, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, đề nghị xử phạt bị cáo Việt từ 04 năm đến 04 năm 06 tháng tù; không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Về vật chứng và án phí đề nghị xử lý theo quy định của pháp luật.

Trước khi Hội đồng xét xử vào phòng nghị án, bị cáo nói lời nói sau cùng: Bị cáo rất hối hận về hành vi phạm tội, hậu quả xảy ra cho gia đình các bị hại là ngoài ý muốn, bị cáo còn nhỏ và kinh tế gia đình khó khăn, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng:

Hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an huyện Phù Ninh, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Ninh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định tại Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Các quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng đã được tổng đạt cho bị cáo đúng thời hạn do pháp luật quy định. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

Các đại diện theo pháp luật của bị hại chị Đặng Thị N2, chị Hoàng Thị H3, chị Lò Thị H2 đã thống nhất ủy quyền cho một đại diện theo pháp luật tham gia tố tụng nhưng các đại diện này đều có đơn đề nghị xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và xin xét xử vắng mặt. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan chị Lý Thị C1 cũng có đơn không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại và xin xét xử vắng mặt. Tại phiên

tòa có mặt bị cáo và chị Nguyễn Thị Anh N4, Tòa án vẫn xét xử vụ án là đúng quy định của pháp luật tố tụng hình sự.

[2] Về nội dung:

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra, truy tố; phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; biên bản khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm phương tiện, khám nghiệm tử thi và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận:

Sau khi uống bia và hát karaoke tại quán Karaoke Đ1 thuộc khu 7, xã K, thành phố V1, tỉnh Phú Thọ, Đào Hà V một mình điều khiển xe ô tô BKS30A-868.16 đi theo hướng thành phố V1 đi P để về nhà. Đến khoảng 01 giờ 00 phút, ngày 15/09/2020, tại KM 69+800 đường Quốc lộ 2 thuộc khu 4, xã P, huyện P, tỉnh Phú Thọ, do suy nghĩ việc nợ nần và có uống một vài cốc bia nên Việt đã điều khiển xe ô tô lấn sang phần đường bên trái, đâm vào xe mô tô BKS 22Y1 - 172.00 do chị Đặng Thị N2 điều khiển, chở sau là chị Hoàng Thị H3 và chị Lò Thị H2 đang đi bên phải theo chiều ngược lại. Dẫn đến hậu quả cả 03 người chị N2, chị H2, chị H3 tử vong tại hiện trường và mô tô do chị N2 điều khiển bị hư hỏng, thiệt hại được định giá là 15.000.000đ (Mười lăm triệu đồng).

Hành vi của Đào Hà V không chấp hành quy định về an toàn giao thông đường bộ, điều khiển xe ô tô đi sai phần đường quy định đã vi phạm khoản 1 Điều 9 Luật giao thông đường bộ năm 2008. Bị cáo không điều khiển xe ô tô đi bên phải theo chiều đi của mình, không đi đúng làn đường, phần đường quy định là nguyên nhân trực tiếp gây thiệt hại cho tính mạng của chị N2, chị H2, chị H3.

Như vậy, hành vi của bị cáo V đủ yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015, có khung hình phạt cao nhất từ 07 đến 15 năm tù.

Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, không chỉ trực tiếp xâm phạm trật tự an toàn giao thông đường bộ mà còn gây thiệt hại đặc biệt nghiêm trọng về tính mạng của cá nhân được pháp luật bảo vệ. Lỗi của bị cáo là vô ý do cầu thả, không thấy trước hành vi vi phạm an toàn giao thông đường bộ của mình có thể gây ra hậu quả nguy hại cho xã hội, mặc dù phải thấy trước hoặc có thể thấy trước hậu quả đó. Trong tình hình hiện nay, các vi phạm pháp luật giao thông đường bộ diễn ra ngày càng phổ biến và nghiêm trọng, nhà nước đang tăng cường các biện pháp giảm thiểu các tai nạn giao thông nên cần xử lý thật nghiêm minh đối với bị cáo để răn đe và phòng ngừa chung nhưng khi quyết định hình phạt cần xem xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

Bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự và không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tự nguyện bồi thường cho gia đình các bị hại; gia đình các bị hại có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo; bố đẻ bị cáo là người có công với cách mạng được

tặng thưởng Huân, Huy chương; sau khi ổn định tinh thần bị cáo đã ra đầu thú nên được hưởng 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 và 03 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

Trong vụ án này, các bị hại là chị Đặng Thị N2 là người điều khiển xe mô tô khi không có giấy phép lái xe; chị Hoàng Thị H3 tham gia giao thông không đội mũ bảo hiểm cũng là vi phạm pháp luật về an toàn giao thông đường bộ. Mặc dù, đây không phải là nguyên nhân dẫn đến thiệt hại về tính mạng cho các bị hại nhưng cũng cần xem xét yếu tố này khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

Do đó, căn cứ vào các yếu tố phân tích trên, xét thấy cần thiết áp dụng khoản 1 Điều 54 cho bị cáo hưởng mức hình phạt dưới khung nhưng vẫn phải cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian theo đề nghị của Kiểm sát viên là phù hợp.

Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015 thì bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 đến 05 năm. Xét thấy bị cáo làm nghề lái xe và bị áp dụng hình phạt tù nên không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng, biện pháp tư pháp:

- Đối với 01 xe ô tô nhãn hiệu TOYOTA, số loại INNOVA, màu sơn bạc, phía sau gắn biển số: 30A - 868.16, số máy: 1TR6841326, số khung: 43G699262158, xe bị hư hỏng; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 151336, tên chủ xe Nguyễn Văn K1, biển số đăng ký: 30A - 868.16; 01 giấy chứng nhận kiểm định số 1741038, biển đăng ký 30A - 868.16; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm tự nguyện xe cơ giới dành cho ngân hàng số 0186396; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc TNDS của chủ xe ô tô số 20001853; 01 biển số xe ô tô: 30A - 868.16 là tài sản của vợ chồng bị cáo, không phải vật chứng của vụ án nên cần trả lại cho gia đình bị cáo. Vợ bị cáo có đơn xin nhận lại xe và tại phiên tòa, bị cáo đề nghị trả xe cho vợ đại diện nhận thay vì bị cáo đang bị tạm giam, xét thấy là phù hợp.

- Đối với 01 giấy phép lái xe số 250155011569 mang tên Đào Hà V do Sở giao thông vận tải tỉnh Phú Thọ cấp ngày 24/8/2015; 01 giấy chứng minh nhân dân số 131197516 mang tên Đào Hà V là các giấy tờ không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo. Tại phiên tòa, bị cáo đề nghị vợ nhận thay giấy tờ trên nên trả cho chị Nguyễn Thị Anh N4 là phù hợp.

- Đối với 01 xe mô tô không biển số, nhãn hiệu HONDA, số loại VISION, màu sơn đỏ - đen, số máy JF66E0749493, số khung 5819GY399080, xe bị hư hỏng, biến dạng; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 009546, tên chủ xe Lý Thị C1, biển số đăng ký 22Y1 - 172.00; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số: 009546, tên chủ xe Lý Thị C1, biển số đăng ký: 22Y1 - 172.00; 01 phần đuôi xe mô tô gắn biển số: 22Y1 - 172.00 không phải vật chứng của vụ án, cần trả lại cho chủ sở hữu chị Lý Thị C1 là phù hợp.

- Đối với một số mảnh nhựa vỡ, đèn vỡ hiện không có giá trị sử dụng, không sử dụng được và bị cáo, chị C1 không đề nghị nhận lại nên cần tịch thu, tiêu hủy.

Xét đề nghị của Kiểm sát viên về các căn cứ pháp luật về hình phạt, xử lý vật chứng và án phí là phù hợp.

[3] *Về án phí*: Bị cáo phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 3 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38, khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự năm 2015; điểm c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội:

1. Tuyên bố bị cáo Đào Hà V phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Xử phạt bị cáo Đào Hà V 04 (Bốn) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 15/9/2020).

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu, tiêu hủy: Một số mảnh nhựa vỡ, đèn vỡ.

- Trả lại cho bị cáo Đào Hà V (do chị Nguyễn Thị Anh N4 được nhận thay): 01 xe ô tô nhãn hiệu TOYOTA, số loại INNOVA, màu sơn bạc, phía sau gắn biển số 30A - 868.16, số máy: 1TR6841326, số khung: 43G699262158, xe bị hư hỏng; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 151336, tên chủ xe Nguyễn Văn K1, biển số đăng ký: 30A - 868.16; 01 giấy chứng nhận kiểm định số 1741038, biển đăng ký 30A - 868.16; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm tự nguyện xe cơ giới dành cho ngân hàng số 0186396; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc TNDS của chủ xe ô tô số 20001853; 01 biển số xe ô tô: 30A - 868.16; 01 giấy chứng minh nhân dân số 131197516 mang tên Đào Hà V.

- Trả lại cho chị Lý Thị C1 01 xe mô tô không biển số, nhãn hiệu HONDA, số loại VISION, màu sơn đỏ - đen, số máy JF66E0749493, số khung 5819GY399080, xe bị hư hỏng, biển dạng; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 009546, tên chủ xe Lý Thị C1, biển số đăng ký 22Y1 - 172.00; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số: 009546, tên chủ xe Lý Thị C1, biển số đăng ký: 22Y1 - 172.00; 01 phần đuôi xe mô tô gắn biển số: 22Y1 - 172.00

Các vật chứng trên đang lưu giữ tại kho vật chứng của Chi cục thi hành án dân sự huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ.

- Trả lại cho Đào Hà V (do chị Nguyễn Thị Anh N4 được nhận thay) 01 giấy phép lái xe số 250155011569 mang tên Đào Hà V do Sở giao thông vận tải tỉnh Phú Thọ cấp ngày 24/8/2015 (Hiện nay giấy phép lái xe này đang lưu trong hồ sơ vụ án).

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Đào Hà V phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo để yêu cầu xét xử phúc thẩm; các đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ;
- Công an huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ;
- THA HS, DS huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ;
- Bị cáo;
- Đại diện hợp pháp của bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- UBND xã P1, P, Phú Thọ;
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Phùng Thị Thu Hương